

Chương II
CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ
GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI
(1918 – 1939)

Bài 17
CHÂU ÂU GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI
(1918 – 1939)
(2 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

Giúp HS nắm được :

- Những nét khái quát về tình hình châu Âu trong những năm 1918 – 1939.
- Sự phát triển của phong trào cách mạng 1918 – 1923 ở châu Âu và sự thành lập Quốc tế cộng sản.
- Cuộc đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 và tác động của nó đối với châu Âu.
- Vì sao chủ nghĩa phát xít thắng lợi ở Đức nhưng lại thất bại ở Pháp ?

2. Tư tưởng

Giúp HS thấy rõ tính chất phản động và nguy hiểm của chủ nghĩa phát xít, từ đó bồi dưỡng ý thức căm ghét chế độ phát xít, bảo vệ hoà bình thế giới.

3. Kỹ năng

- Rèn luyện tư duy logic, khả năng nhận thức và so sánh các sự kiện lịch sử để lí giải sự khác biệt trong hệ quả của các sự kiện đó.
- Sử dụng bản đồ, biểu đồ để hiểu những biến động lịch sử đã tác động đến lãnh thổ các quốc gia như thế nào.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

– Thắng lợi của Cách mạng XHCN tháng Mười Nga năm 1917, sự kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất đã mở ra một thời kì mới trong lịch sử phát triển của châu Âu. Tình hình châu Âu có nhiều biến đổi do việc phân chia lại phạm vi ảnh hưởng giữa các cường quốc tư bản chủ nghĩa, thông qua hệ thống Hoà ước Véc-xai.

– Nhìn một cách khái quát, trong những năm 1918 – 1939, châu Âu đã trải qua ba giai đoạn phát triển : 5 năm (1918 – 1923) khủng hoảng kinh tế và chính trị sau chiến tranh, 5 năm (1924 – 1929) phục hồi và phát triển nhanh chóng về kinh tế, 10 năm tiếp theo (1929 – 1939), bắt đầu từ cuộc đại khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933), là giai đoạn khủng hoảng về cả kinh tế và chính trị, dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.

– Những năm 1918 – 1939 cũng đánh dấu bước ngoặt phát triển của cách mạng thế giới dưới ảnh hưởng của Chiến tranh thế giới thứ nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga, đặc biệt là trong cao trào cách mạng 1918 – 1923, hàng loạt các đảng cộng sản ở châu Âu ra đời. Chính trong bối cảnh đó, Quốc tế cộng sản được thành lập (1919) và trở thành tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

– Cuộc đại khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 với hậu quả nghiêm trọng chưa từng có đối với CNTB thế giới đã dẫn tới việc lên cầm quyền của chủ nghĩa phát xít ở I-ta-li-a và Đức, đồng thời dẫn tới nguy cơ bùng nổ một cuộc chiến tranh thế giới mới, bắt đầu từ châu Âu. Để đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh, từ năm 1929, một cao trào cách mạng lại bùng nổ và lan rộng ở nhiều nước tư bản châu Âu, tiêu biểu là ở Pháp. Mặt trận nhân dân chống phát xít ở Pháp đã đánh bại chủ nghĩa phát xít, giành được thắng lợi.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU CẦN CHO BÀI GIẢNG.

1. Bản đồ châu Âu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918).
2. Tranh ảnh minh hoạ đã có trong SGK.
3. Biểu đồ sản lượng thép của Anh và Liên Xô (để so sánh).

IV – GỢI Ý THỰC HIỆN BÀI GIẢNG

1. Giới thiệu bài mới

GV có thể nêu rõ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918), tình hình châu Âu có nhiều biến động. Chúng ta sẽ tìm hiểu những nét khái quát về tình hình châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới ở bài học sau đây. Bài này gồm 2 tiết với hai giai đoạn trong lịch sử phát triển của châu Âu giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.

Tiết 1

Mục I – Châu Âu trong những năm 1918 – 1929

1. Những nét chung

Phần này đi vào những nét chính của tình hình châu Âu. Trước tiên, GV cần nêu rõ do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất, bản đồ chính trị của châu Âu đã thay đổi : sự xuất hiện một số quốc gia mới trên cơ sở sự tan vỡ của đế quốc Áo – Hung và thất bại của nước Đức sau chiến tranh.

– Dùng bản đồ châu Âu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, GV nêu câu hỏi và gợi ý để HS thấy một số quốc gia mới thành lập như Áo, Ba Lan, Tiệp Khắc, Nam Tư, Phần Lan...

– GV cần nêu rõ những hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất đối với các nước tư bản châu Âu : cả nước thắng trận và bại trận đều bị suy sụp về kinh tế (GV có thể đưa ví dụ về hai nước tiêu biểu là Pháp và Đức ; sự khủng hoảng về chính trị qua cao trào cách mạng ở Đức, Hung-ga-ri...).

– Những năm 1924 – 1929, các nước tư bản châu Âu bước vào thời kì phát triển nhanh chóng về kinh tế và đạt được sự ổn định về chính trị (đẩy lùi phong trào cách mạng, ổn định nền thống trị...). Riêng về tình hình kinh tế, GV có thể cho HS nhận xét bảng thống kê sản lượng than và thép (hai ngành sản xuất công nghiệp đặc biệt quan trọng thời bấy giờ) của ba nước tư bản đứng đầu châu Âu để thấy được tốc độ tăng trưởng nhanh chóng trong thập niên 20 của các nước này.

2. Cao trào cách mạng 1918 – 1923. Quốc tế cộng sản thành lập

– GV cần nêu rõ nguyên nhân dẫn tới sự bùng nổ cao trào cách mạng 1918 – 1923 (hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất, tác động của Cách mạng tháng Mười Nga...); sau đó, GV tập trung nói về cuộc Cách mạng tháng 11 – 1918 ở Đức : có thể nêu một vài sự kiện cơ bản để HS thấy vì sao cách mạng bùng nổ ở Đức

(nước Đức bại trận, khủng hoảng nghiêm trọng, tác động của Cách mạng tháng Mười Nga...). Cần nêu một vài sự kiện tiêu biểu về diễn biến Cách mạng tháng 11 – 1918 ở Đức (phần chữ nhỏ trong SGK), minh hoạ bằng hình ảnh đường phố Béc-lin tháng 11 – 1918. GV nêu câu hỏi và gợi ý để HS trả lời về kết quả của cách mạng (Gợi ý : lật đổ chế độ quân chủ Vin-hem II, thiết lập chế độ cộng hoà tư sản, tuy mang ý nghĩa tiến bộ so với chế độ quân chủ nhưng mọi thành quả cách mạng rơi vào tay giai cấp tư sản). GV đề cập ngắn gọn việc thành lập Đảng Cộng sản Đức tháng 12 – 1918 và phong trào cách mạng Đức những năm 1919 – 1923.

– Nêu bối cảnh lịch sử dẫn đến việc thành lập Quốc tế cộng sản : phong trào cách mạng dâng cao ở nhiều nước châu Âu và các nước khác, sự thành lập các đảng cộng sản, vai trò tích cực của Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích Nga. Nêu ngắn gọn các hoạt động của Quốc tế cộng sản, đặc biệt là Đại hội II (năm 1920) đã thông qua *Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa*, liên hệ với cách mạng Việt Nam (theo phần chữ nhỏ trong SGK). Về sự kiện giải thể Quốc tế cộng sản, GV chỉ cần nêu ngắn gọn như SGK, không cần phát triển thêm (Năm 1943, tình hình thế giới có nhiều thay đổi : chiến tranh lan rộng toàn thế giới, phong trào cách mạng thế giới ngày càng phát triển đa dạng, sự chỉ đạo chung cho cách mạng toàn thế giới của Quốc tế cộng sản như trước đây không còn phù hợp nữa...).

– Kết thúc tiết 1, GV có thể nêu hai câu hỏi cuối bài để HS nhắc lại những nội dung chính của bài.

Tiết 2

Mục II – Châu Âu trong những năm 1929 – 1939

1. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 – 1933) và những hậu quả của nó

– Trước hết, GV cần làm rõ những nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng (sản xuất ô ạt, chạy theo lợi nhuận, hàng hoá ế thừa, người dân không có tiền mua sắm...); cần nhấn mạnh đây là cuộc khủng hoảng kinh tế toàn thế giới, lớn nhất, kéo dài nhất và gây thiệt hại nặng nề nhất.

– Cho HS xem biểu đồ về sản lượng thép giữa Liên Xô và Anh trong thời gian khủng hoảng. Sơ đồ (*hình 62*) trong SGK giúp HS so sánh sự tăng trưởng của sản lượng thép ở Liên Xô với sự sụt giảm của sản lượng thép ở Anh. Sơ đồ này thể hiện hai chiều hướng trái ngược nhau trong nền sản xuất của Anh (nước TBCN) và của Liên Xô (nước XHCN) trong những năm 1929 – 1933.

Từ đó, GV gợi ý để HS nhận xét về hậu quả của khủng hoảng đối với CNTB (sản xuất đình đốn, nạn thất nghiệp, người lao động đói khổ...).

– GV nêu rõ hai con đường thoát khỏi khủng hoảng : bằng chính sách cải cách kinh tế – xã hội ; còn các nước Đức, I-ta-li-a tìm cách phát xít hoá chế độ thống trị, chuẩn bị chiến tranh phân chia lại thế giới. GV nên tập trung nói về quá trình phát xít hoá ở Đức, nêu những sự kiện ở phần chữ nhỏ để HS thấy vì sao chủ nghĩa phát xít thắng lợi ở Đức (mở rộng thêm một số điểm : Đức là quê hương của chủ nghĩa quân phiệt Phổ, bị bại trận trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, bị khủng hoảng nghiêm trọng những năm 1929 – 1933, giai cấp tư sản cầm quyền dung túng cho chủ nghĩa phát xít, phong trào cách mạng không đủ sức đẩy lùi chủ nghĩa phát xít...).

– Gợi ý trả lời câu hỏi "Chủ nghĩa phát xít Đức có nghĩa là chiến tranh" : thể hiện tính chất phản động, âm mưu thôn tính, thống trị toàn cầu và việc điên cuồng chuẩn bị phát động chiến tranh thế giới để thực hiện âm mưu này của chủ nghĩa phát xít Đức.

2. Phong trào Mặt trận nhân dân chống chủ nghĩa phát xít và chống chiến tranh 1929 – 1939

– Trước tiên, GV nêu rõ trong bối cảnh cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 và nguy cơ xuất hiện chủ nghĩa phát xít, một cao trào cách mạng đã bùng nổ với mục tiêu thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít. Về việc thành lập Mặt trận nhân dân Pháp : GV nêu một số sự kiện về phong trào Mặt trận nhân dân Pháp (theo phần chữ nhỏ trong SGK và minh hoạ bằng bức tranh), nêu câu hỏi để HS suy nghĩ : "Vì sao nhân dân Pháp đẩy lùi được chủ nghĩa phát xít ?" (Gợi ý : Đảng Cộng sản Pháp huy động kịp thời quần chúng xuống đường đấu tranh, thống nhất lực lượng, tập hợp các đảng phái, đoàn thể trong mặt trận chung, nêu cương lĩnh phù hợp với quyền lợi của đông đảo quần chúng...). Nêu ngắn gọn một số chính sách tiến bộ của chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp những năm 1936 – 1939. Có thể liên hệ với cách mạng Việt Nam thời kỳ này để HS thấy được mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và thế giới.

– Về cách mạng Tây Ban Nha, GV nêu ngắn gọn như đã trình bày trong SGK. Tuy nhiên, cần lưu ý điểm khác với Mặt trận nhân dân Pháp là ở Tây Ban Nha đã diễn ra cuộc chiến tranh cách mạng kéo dài hơn ba năm (1936 – 1939) chống lực lượng can thiệp của phát xít Đức, I-ta-li-a và các thế lực phát xít Phran-cô. Đội quân tình nguyện quốc tế từ 53 nước trên thế giới đã tham gia chiến đấu bên cạnh các chiến sĩ Tây Ban Nha.

– GV có thể minh họa bài giảng bằng bức tranh trong SGK, nói về thắng lợi của các chiến sĩ cách mạng Tây Ban Nha vào tháng 2 – 1936.

– GV dựa vào hai câu hỏi cuối bài để củng cố những nội dung chính của bài giảng (nếu còn thời gian) hoặc hướng dẫn để HS chuẩn bị ở nhà.

Sơ kết bài học

– Tình hình châu Âu có nhiều biến đổi (xem SGK) trong giai đoạn giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939).

– Cao trào cách mạng lên cao, đòi hỏi sự lãnh đạo của một tổ chức mới – Quốc tế cộng sản ra đời.

– Hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới.

– Phong trào nhân dân chống phát xít và chiến tranh bùng nổ mạnh mẽ.

Gợi ý trả lời các câu hỏi và bài tập

1. Nêu từng giai đoạn : 1918 – 1923 và 1923 – 1929 ; đặc điểm và nội dung của mỗi giai đoạn.

2. Quốc tế cộng sản có vai trò to lớn trong việc thống nhất và phát triển phong trào cách mạng.

3. Sản xuất sút kém, ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân ; thất nghiệp, khủng hoảng chính trị... Sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít ở một số nước.

4. Để trả lời được ý này, HS cần làm rõ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở mỗi nước và việc tập hợp, thống nhất lực lượng trong Mặt trận thống nhất chống phát xít.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Về cuộc Cách mạng tháng 11 – 1918 ở Đức

Cách mạng bắt đầu bùng nổ ngày 3 – 11 – 1918 với cuộc khởi nghĩa của thủy thủ ở Ki-en. Công nhân Ki-en đã ủng hộ những người khởi nghĩa, họ tuyên bố bãi công. Ngay sau đó ở Ki-en đã lập ra các xô viết đại biểu công nhân và thủy thủ. Xô viết này bắt đầu vũ trang cho quân chúng.

Ngày 9 – 11– 1918, công nhân và binh lính ở Béc-lin tổng bãi công và khởi nghĩa vũ trang. Quân chúng khởi nghĩa đã đập tan sự kháng cự của bọn sĩ quan quân đội trung thành với chính phủ, chiếm được thành phố. Vua Đức Vin-hem II bắt buộc phải thoái vị và rời đất nước. Nền quân chủ bị lật đổ. Đại diện của Đảng Xã hội – dân chủ cánh hữu theo đường lối cải lương đã đứng ra thành lập chính phủ mới thay thế cho chính phủ Ba-đen vừa buộc phải từ chức...

(Theo : Nguyễn Anh Thái (Chủ biên),
Lịch sử thế giới hiện đại, NXB Giáo dục, H., 1998, tr. 78).

2. Về bản chất của chủ nghĩa phát xít

Chủ nghĩa phát xít là nền chuyên chính khủng bố công khai của những phân tử phát xít phản động nhất, sô vanh nhất, đế quốc chủ nghĩa nhất của tư bản tài chính.

... Chủ nghĩa phát xít Đức là đội xung kích của bọn phản cách mạng quốc tế, là kẻ thù chủ yếu gây ra cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, là kẻ âm mưu tổ chức cuộc thập tự chinh chống Liên Xô, tổ quốc vĩ đại của nhân dân lao động trên thế giới.

(Theo : G. Đê-mi-tơ-rốp, *Tuyển tập*, NXB Sự thật, H., 1960.)